TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG KHÊ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỐ: 33/2017/HSST
NGÀY 31/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Khánh và Ông Đoàn Khắc Báu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2017/HSST ngày 22/9/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2017/HSST-QĐ ngày 19/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên Phan Văn T, sinh ngày 09/5/1993; sinh quán tại xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú quán: xóm T, xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; con ông Phan Văn H và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 12/7/2017 đến nay; có mặt.

2. Họ và tên Nguyễn Văn Th; sinh ngày 20/11/1988; sinh quán tại xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú quán: xóm T, xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1; tiền án, tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại; có mặt.

- Người bị hại:

+ Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1952; Địa chỉ: xóm 4, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Anh Ngô Đăng L, sinh năm 1971; Địa chỉ: xóm P, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Ông Trương Xuân T, sinh năm 1959; Địa chỉ: xóm 5, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Đặng Quang D, sinh năm 1983; Địa chỉ: thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1972; Địa chỉ: xóm 6, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1992; Địa chỉ: xóm P, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Trần Quốc D, sinh năm 1991; Địa chỉ: xóm 3, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1960; Địa chỉ: xóm T, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Lê Thành Đ, sinh năm 1982; Địa chỉ: xóm T, xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Đinh Văn Th, sinh năm 1968, Đinh Văn T, sinh năm 1977; Địa chỉ: xóm 8, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Anh Đinh Văn L, sinh năm 1990; Địa chỉ: xóm N, xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Phan Văn T, sinh năm 1985; Địa chỉ: tổ dân phố 11, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 10h ngày 23/6/2017 Phan Văn T, trú tại xóm T, xã V, huyện H đi xe mô tô Sirius (Lấy trộm trước đó) vào rừng Khe Mây thuộc xóm Trại Tuần, xã Hương Vĩnh để tìm mật ong thì phát hiện chiếc xe mô tô Wave α màu đen, không đeo biển soát của anh Ngô Đăng L, sinh năm 1971, trú tại xóm P, xã P, huyện H, dừng ở bên lề đường gần trạm bảo vệ rừng phòng hộ Khe Mây, không có người trông coi, nên nảy sinh ý định lấy trộm, T đưa xe Sirius đi giấu ở khu vực gần đó rồi đi lại chỗ chiếc xe Wave α dùng vam phá khóa mang theo mở khóa điện, nổ máy, lấy trộm xe chạy đến giấu ở khu vực rừng Khe Mây rồi quay lại lấy xe Sirius đi về nhà. Ngày hôm sau T đi bộ vào chỗ giấu xe, đưa xe về nhà sử dụng. Đầu tháng 7 năm 2017 T đổi xe Wave α lấy trộm được cho anh Đinh Văn L trú tại xóm N, xã V lấy xe mô tô Sirius màu đỏ đen để sử dụng, L đưa thêm cho T 200.000 đồng. Quá trình L sử dụng xe bị Công an phát hiện, tiến hành xác minh triệu tập T lên làm việc thì

Toán đã khai nhận hành vi của mình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu hồi xe, trả cho chủ sở hữu.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản ngày 16/8/2017 xác định: Xe mô tô Wave α màu đen, không có ốp nhựa hai bên và không có ướm, số khung, số máy đã bị tẩy xóa, có trị giá 2.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Văn T còn khai nhận trước đó đó 01 lần một mình và 02 lần cùng đồng bọn thực hiện hành vi trộm cắp 03 xe mô tô trên địa bàn xã X và xã V, huyện H, Tỉnh Hà Tĩnh. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào một ngày cuối tháng 5 năm 2015 Lê Vạn L1 trú tại xã X rủ Phan Văn T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý, nên L1 điều khiển xe mô tô Sirius chở T từ Hương Vĩnh đi Hương Xuân. Khoảng 12h cùng ngày khi đi đến khu vực dốc Mục Bài thuộc xóm Hòa Xuân, xã Hương Xuân thì phát hiện chiếc xe mô tô Wave α màu xanh đen, không đeo biển kiểm soát (chưa xác định được bị hại), dừng ở bên lề đường, không có người trông coi, T đứng cảnh giới, còn L1 đi lại chỗ chiếc xe, dùng vam phá khóa mang theo mở khóa điện nổ máy, lấy trộm rồi mỗi người chạy một xe đến cất giấu ở khu vực rừng gần cầu Mạ Chớ thuộc xóm Trại Tuần. Vài ngày sau T đi bộ vào chỗ giấu xe đưa xe lấy trộm được bán cho anh Trần Quốc D trú tại xóm 3 xã L, huyện H với giá 4.000.000 đồng, chia nhau mỗi người 2.000.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an huyện H đã thu hồi xe.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản ngày 16/8/2017 xác định: Xe mô tô Wave α màu xanh đen, số khung 121X8Y013812, số máy HC12E-1013859, có trị giá 5.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 21h ngày 14/3/2017 Phan Văn T đi bộ đến trạm bảo vệ rừng phòng hộ Khe Mây thuộc xóm Trại Tuần, xã Hương Vĩnh thì phát hiện chiếc xe mô tô Sirius màu vàng đen, biển kiểm soát 81H1-090.80 của anh Trương Xuân T, sinh năm 1959, trú tại xóm 5, xã L, huyện H, dừng ở trước Trạm, không có người trông coi, T đi lại chỗ chiếc xe dùng vam phá khóa mang theo mở khóa điện, nổ máy, lấy trộm xe chạy về nhà mình rồi lấy dũa cà xóa số khung, số máy, dùng cờ lê tháo biển kiểm soát vứt ở khu vực nhà bếp. Sau đó T đưa xe lấy trộm bán cho anh Lê Thành Đ trú tại xóm T, xã V với giá 4.500.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu hồi xe, trả cho chủ sở hữu.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản ngày 16/8/2017 xác định: Xe mô tô Sirius màu vàng đen, số khung, số máy đã bị đục xóa, có trị giá 7.500.000 đồng.

Lần Thứ ba: Vào khoảng 13h ngày 15/4/2017 Phan Văn T cùng với Nguyễn Văn Th trú tại xóm T, xã V và Lê Khắc Q người cùng xã đi bộ đến khu vực khe Thêm thuộc xóm Trại Tuần thì phát hiện chiếc xe mô tô Wave α màu trắng đen bạc của anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1972, trú tại xóm 6, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An (bị mất trộm ngày 31/10/2015 tại xóm 6, xã N, hiện Công an thành phố V

đang điều tra) dừng bên lề đường, không có người trông coi, nên T và Q rủ Th lấy trộm. Th đồng ý và đứng cảnh giới, còn T và Q dùng vam phá khóa mang theo mở khóa điện nổ máy, lấy trộm xe đưa đến cất giấu ở khu vực rừng gần khe Mặc thuộc xóm Trại Tuần. Vào chiều ngày hôm sau cả ba đi bộ vào nơi giấu xe, đưa xe về nhà Th cất giấu. Khoảng hai tuần sau T bán xe mô tô lấy trộm được cho anh Đinh Văn T, trú tại xóm 8, xã L với giá 6.300.000 đồng, T lấy 1.000.000 đồng, đưa cho Q 1.500.000 đồng, Th 3.500.000 đồng, còn 300.000 đồng tiêu xài chung. Cơ quan điều tra Công an huyện H đã thu hồi xe trả lại cho chủ sở hữu.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản ngày 16/8/2017 xác định: Xe mô tô Wave α màu trắng đen bạc, số khung DY153080, số máy HC12E-5153221, có trị giá 5.500.000 đồng.

Ngoài các lần phạm tội trên Phan Văn T còn thực hiện hành vi trộm cắp như sau:

- Vào một ngày giữa tháng 5 năm 2015 Lê Vạn L1 trú tại xã X rủ Phan Văn T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý, nên L1 điều khiển xe mô tô chở T từ V đi X. Khoảng 12 cùng ngày khi đi đến khu vực dốc Mục Bài thuộc xóm H, xã X thì phát hiện chiếc xe mô tô Sirius màu xanh của anh Đặng Quang D, sinh năm 1983, trú tại thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An (Bị mất trộm ngày 20/2/2015 tại khối M, Thị Trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An, hiện Công an huyện N đang điều tra) dừng ở bên lề đường, không có người trông coi, T đứng cảnh giới, còn L1 đi lại chỗ chiếc xe, dùng vam phá khóa mang theo mở khóa điện nổ máy, lấy trộm rồi mỗi người chạy một xe về X giấu xe lấy trộm ở khu vực rừng Cao Su. Ngày hôm sau T và L1 đi bộ vào chỗ giấu xe đưa xe lấy trộm được bán cho anh Phạm Văn Đ trú tại xóm P, xã P lấy 1.900.000 đồng, chia nhau mỗi người 950.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an huyện H đó thu hồi xe trả lại cho chủ sở hữu.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản ngày 16/8/2017 xác định: Xe mô tô Sirius màu xanh, số khung AY335185, số máy 5C63-335246, có trị giá 1.000.000 đồng.

- Vào khoảng 10h ngày 19/12/2016 Phan Văn T đi xe mô tô Sirius đến khu vực đường liên xã thuộc xóm 8, xã L thì phát hiện chiếc xe mô tô Dream màu nâu, không đeo biển kiểm soát của ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1952, trú tại xóm 4, xã L, dừng ở bên lề đường, không có người trông coi nên T đưa xe Sirius đi giấu ở khu vực rừng gần đó, rồi đi lại chỗ chiếc xe Dream dùng vam phá khóa mang theo mở khóa điện, nổ máy, lấy trộm xe chạy đến giấu ở khu vực rừng gần cầu Mạ Chớ rồi lại lấy xe Sirius đi về nhà. Ngày hôm sau T đi bộ vào chỗ giấu xe, đưa xe về bán cho bà Nguyễn Thị T1 trú tại xóm Trại Tuần lấy 1.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hương Khê đó thu hồi xe, trả cho chủ sở hữu.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản ngày 16/8/2017 xác định: Xe mô tô ĐREAM II màu nâu, số khung 082275, số máy 01237775, có trị giá 1.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 30/CTr-KSĐT ngày 19/9/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê truy tố các bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Văn Th về Tội trộm cắp tài sản theo theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố; các bị cáo không có kêu oan gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người bị hại ông Nguyễn Hữu T có mặt tại phiên tòa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phan Văn T. Ông Đinh Văn Th có đơn xin rút yêu cầu bồi thường. Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 15 đến 18 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn Th 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Trong thời gian từ tháng 5 năm 2015 đến ngày 23/6/2017 Phan Văn T đã lợi dụng sự sơ hở của chủ quản lý tài sản 04 lần có hành vi lén lút chiếm đoạt 04 xe mô tô trên địa bàn xã V và xã X, huyện Hương Khê, có giá trị tài sản chiếm đoạt là 20.500.000 đồng. Nguyễn Văn Th tham gia 01 lần cùng Phan Văn T chiếm đoạt 01 xe mô tô, có giá trị tài sản chiếm đoạt 5.500.000 đồng. Ngoài ra, T còn 02 lần chiếm đoạt 02 xe mô tô, mỗi xe trị giá 1.000.000 đồng, nhưng chưa đủ giá trị cấu thành tội phạm.

Hành vi của bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Văn Th đã cấu thành Tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sư. Vì vậy, Cáo trạng số 28/CTr-KSĐT ngày 05/9/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội trên địa. Bị cáo Phan Văn T đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, trong đó bị cáo trực tiếp một mình thực hiện 02 vụ và cùng đồng bọn thực hiện 02 vụ. Bị cáo Nguyễn Văn Th là người bị rủ rê, tham gia cùng bị cáo T 01 vụ với vai trò cảnh giới.

Bị cáo Phan Văn T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội nhiều lần" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra Phan Văn T tự khai báo ra các lần phạm tội trước đó, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tự thú" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Văn Th đều thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T được người bị hại ông Nguyễn Hữu T có mặt tại phiên tòa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự và bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn chính quyền địa phương xác nhận, cần xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xét về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn T là người khởi xướng, thực hiện nhiều vụ trộm xe mô tô, ảnh hưởng đến an ninh trật tự, gây bức xúc trong nhân dân, do đó cần phải xử phạt tù và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Đối với Nguyễn Văn Th là người bị rủ rê, tham gia một vụ, với vai trò là người cảnh giới và xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng cần xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với Điều 60 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và đường lối xử lý đối với các bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

Liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo có đối tượng Lê Vạn L1 và Lê Khắc Q tham gia, Cơ quan điều tra đã có Quyết định tách vụ án tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau. Đối với Trần Quốc D, Lê Thành Đ, Đinh Văn Th, Nguyễn Thị T1, Phạm Văn Đ là những người mua xe mô tô và Đinh Văn L là người đổi xe mô tô, họ thực hiện giao dịch ngay tình, không biết là tài sản do bị cáo T phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại anh Ngô Đăng L, ông Trương Xuân T, anh Nguyễn Văn D, ông Nguyễn Hữu T và anh Đặng Quang D đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên miễn xét. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Anh Đinh Văn L, Trần Quốc D, Lê Thành Đ, Phạm Văn Đ, ông Đinh Văn Th, bà Nguyễn Thị T1 không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

- Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Phan Văn T được hưởng lợi 200.000đ tiền đổi xe cho anh Đinh Văn L; 2.000.000đ tiền bán xe cho anh Trần Quốc D; 4.500.000đ tiền bán xe cho anh Lê Thành Đ; 1.100.000đ tiền bán xe cho ông Đinh Văn Th; 950.000đ tiền bán xe cho anh Phạm Văn Đ; 1.000.000đ tiền bán xe cho bà Nguyễn Thị T1. Xét thấy đây là số tiền bị cáo Phan Văn T được hưởng lợi do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu hồi được 05 chiếc xe mô tô trả lại cho trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp, hiện không có ai có khiếu nại gì nên miễn xét.

Đối với chiếc xe mô tô Wave α màu xanh đen, số khung 121X8Y013812, số máy HC12E - 1013859 bị cáo T trộm ở dốc Mục Bài bán cho anh Trần Quốc D, nhưng vẫn chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, cần áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự, điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên sau 01 năm, kể từ ngày thông báo công khai (ngày 11/8/2017) mà không xác định được ai là chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên thì tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 3.600.000đ bị cáo Nguyễn Văn Th tự nguyện nộp trong giai đoạn điều tra hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự, xét đây là số tiền bị cáo Th được hưởng lợi bán xe cho ông Đinh Văn T, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Văn Th phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn T 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được

hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Phan Văn T 9.750.000đ.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 228 Bộ luật Dân sự, điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Sau 01 năm, kể từ ngày thông báo công khai (ngày 11/8/2017) mà không xác định được ai là chủ sở hữu thì tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô Wave α màu xanh đen, số khung 121X8Y013812, số máy HC12E - 1013859.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn Thích 3.600.000đ.

(Tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao nhân vật chứng ngày 07/9/2017 giữa Cơ quan CSĐT và Chi cục THADS huyện Hương Khê).

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng